TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 23 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1980.

Cũng địa chỉ: khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hữu Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hữu Đ tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 04 con chung tên Nguyễn Hữu T, sinh năm 1999, Nguyễn Thị Xuân T1, sinh năm 2002, Nguyễn Phi Y, sinh ngày 25/11/2006 và Nguyễn Thị Yến N1, sinh ngày 25/9/2019, hiện 04 (bốn) cháu đang sống với gia đình. Hiện hai cháu Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thị Xuân T1 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Nguyễn Phi Y, sinh ngày 25/11/2006 có nguyện vọng sống với mẹ (bà Nguyễn Thị N) sau khi cha mẹ ly hôn nên bà N và ông Đ tự nguyện thỏa thuận: Ông Đ tự nguyện thống nhất giao hai con chung Nguyễn Phi Y và Nguyễn Thị Yến N1 cho bà N được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung, ông Đ không phải cấp dưỡng cho hai con do bà N không yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Nguyễn Hữu Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Nguyễn Phi Y và Nguyễn Thị Yến N1.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hữu Đ tự nguyện thỏa thuận:

+ Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Hữu Đ thống nhất mỗi người chịu 75.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình, nhưng bà N tự nguyện chịu thay cho ông Đ số tiền này. Nên bà N chịu 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai 0005222 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự. Vậy bà Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND phường An Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo